VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 372/QĐ-BCĐQGTCTD	*Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1394/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện

(Ban hành kèm theo Quyết định số 372/QĐ-BCĐQGTCTD ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện được thành lập theo Quyết định số 1394/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo và điều phối hoạt động giữa các bộ, ngành, cơ quan, địa phương về tài chính toàn diện, thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo

1. Giúp Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo xây dựng chiến lược, chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, cơ chế, giải pháp về tài chính toàn diện của quốc gia.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo, điều phối, đôn đốc, kiểm tra hoạt động tài chính toàn diện và thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ trong việc nghiên cứu, ban hành, thực hiện chủ trương, chính sách về hợp tác quốc tế, nghiên cứu, xem xét việc thực hiện các khuyến nghị của quốc tế về tài chính toàn diện.

4. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo công tác truyền thông; xây dựng, vận hành trang thông tin điện tử của Ban Chỉ đạo đặt tại cơ quan thường trực.

5. Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động tài chính toàn diện của quốc gia, kết quả thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia theo từng thời kỳ và theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ giao.

Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 4. Thành phần Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban: Thủ tướng Chính phủ.

2. Phó Trưởng Ban: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Các thành viên:

- Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Lãnh đạo Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo Bộ Ngoại giao;
- Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Bộ Công an;

- Lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

- Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam;

- Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam.

Điều 5. Tổ Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo

Giúp việc cho Ban Chỉ đạo có Tổ Thường trực giúp việc do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định thành lập và điều hành, thành viên bao gồm đại diện của các bộ, ngành, cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo.

Chương III
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 6. Trưởng Ban Chỉ đạo

Trưởng Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ như sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo trong phạm vi, nhiệm vụ được giao.

2. Ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo; điều hành chung hoạt động Ban Chỉ đạo.

4. Quyết định triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

5. Tổ chức và chủ tọa các hội thảo, thảo luận tham khảo ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học, tổ chức và các cá nhân liên quan.

6. Điều động, trưng tập chuyên gia phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp hoạt động của Ban Chỉ đạo với các bộ, ngành và địa phương trong triển khai, kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ được giao liên quan đến tài chính toàn diện.

8. Ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban khi cần thiết.

Điều 7. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

Phó Trưởng Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ như sau:

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; điều hành trang thông tin điện tử của Ban Chỉ đạo. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ được phân công.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

3. Đôn đốc triển khai, tổng hợp báo cáo về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

5. Là đầu mối phối hợp công tác giữa Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

6. Ban hành quyết định thành lập, quy chế tổ chức, hoạt động và chỉ đạo hoạt động của Tổ thường trực giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 8. Thành viên Ban Chỉ đạo

Các thành viên Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ như sau:

1. Đại diện cho bộ, ngành mình tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo. Trường hợp vắng mặt, phải ủy quyền cho người có đủ thẩm quyền thay mặt tham dự, báo cáo, tham gia đầy đủ ý kiến tại cuộc họp; triển khai đầy đủ các kết luận tại cuộc họp của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo liên quan đến tài chính toàn diện thuộc chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành mình đại diện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Chương IV
PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 9. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân.

2. Các hoạt động của Ban Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả với các hoạt động của các cơ quan, tổ chức liên quan.

3. Các văn bản do Trưởng Ban Chỉ đạo ký sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ. Văn bản do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký sử dụng con dấu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

4. Ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban Chỉ đạo có sử dụng con dấu của bộ, ngành tương đương với ý kiến của bộ, ngành.

Điều 10. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp khi cần thiết theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo hoặc ủy quyền Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì cuộc họp.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là cơ quan thường trực giúp việc, đảm bảo các hoạt động của Ban Chỉ đạo; phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị tài liệu, ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Cơ chế phối hợp công tác, cung cấp thông tin và báo cáo

1. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ hoặc đột xuất về tình hình hoạt động tài chính toàn diện của quốc gia, Chiến lược tài chính toàn diện.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp, đề xuất, báo cáo Ban Chỉ đạo thông qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 12. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các nguồn hợp pháp khác.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được sử dụng để chi cho các hoạt động, chi phí liên quan phục vụ cho Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực giúp việc theo quy định hiện hành./.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng